

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17-3-2023
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Thuận;
2. Ông Phạm Quốc Việt.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Nữ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 408/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1963 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện S, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Ông Võ Thế T, sinh năm 1954 (vắng mặt lần 02 không rõ lý do);
Địa chỉ: Thôn A, xã X, huyện S, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 11 năm 2022, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Bà và ông Võ Thế T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 10/1993, có tổ chức lễ cưới theo phong tục nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra tranh cãi, vợ chồng đã cố gắng khắc phục chung sống với nhau vì con nhưng không được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay và không còn yêu thương nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không được hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng ly thân đã lâu nên bà yêu cầu Tòa án công bố không công nhận vợ chồng giữa bà và ông Võ Thế T.

-Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Nguyễn Giáng T (giới tính: Nữ), sinh ngày 03/12/1994 và Võ Hoài L, giới tính: Nam, sinh ngày 15/11/1999. Các con đã đủ 18 tuổi nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì về con chung.

-Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Võ Thế T vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Về các thủ tục giải quyết vụ án ly hôn đã được Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, hòa giải, tiếp cận và công khai chứng cứ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có văn bản hoặc quan điểm gửi đến Tòa án; không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án. Như vậy ông T không xem trọng cuộc hôn nhân giữa ông và bà H. Nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Theo xác nhận ngày 15/11/2022 của Công an xã X, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định: Ông Võ Thế T, sinh năm 1954, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 1, thôn A, xã X, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định trên dữ liệu dân cư quốc gia. Hiện nay ông T có mặt tại địa phương.

Theo xác nhận ngày 15/11/2022 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Thế T sau khi đám cưới về chung sống với nhau từ năm 1993 cho đến nay. Tuy nhiên từ đó đến nay bà H và ông T chưa từng đến Ủy ban nhân dân cấp xã, phường để làm thủ tục đăng ký kết hôn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự đúng theo quy định.

Bị đơn ông Võ Thế T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Thế T không có đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Thế T là vợ chồng.

-Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Nguyễn Giáng T, giới tính: Nữ, sinh ngày 03/12/1994 và Võ Hoài L, giới tính: Nam, sinh ngày 15/11/1999. Các con đã đủ 18 tuổi, bà H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

-Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

-Về án phí: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vụ án Hôn nhân và Gia đình khởi kiện ly hôn. Bị đơn ông Võ Thế T có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại xóm 1, thôn A, xã X, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Thu H có mặt; ông Võ Thế T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Thế T tự nguyện quen biết được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục, sau đó về chung sống với nhau từ tháng 10/1993 cho đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên không được công nhận hôn nhân hợp pháp. Việc bà Nguyễn Thị Thu H xét thấy cuộc sống chung có nhiều mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân, cắt đứt quan hệ từ tháng 12/2020 cho đến nay. Tuy nhiên hôn nhân của bà H và ông T là không hợp pháp vì không có đăng ký kết hôn nên căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 14, Khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình nghị nên không công nhận bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Thế T là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Nguyễn Giáng T, giới tính: Nữ, sinh ngày 03/12/1994 và Võ Hoài L, giới tính: Nam, sinh ngày 15/11/1999. Các con đã đủ 18 tuổi, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228 , 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thu H.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Thu Hương và ông Võ Thế T là vợ chồng.

1.2 Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Nguyễn Giáng T (giới tính: Nữ), sinh ngày 03/12/1994 và Võ Hoài L, giới tính: Nam, sinh ngày 15/11/1999. Các con đã đủ 18 tuổi, bà H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu nên miễn xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007534 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/3/2023. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Triều